

Số: 43/2022/QĐST – HNGĐ

*N, ngày 31 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm: 1983

ĐKKHKT: Thôn P, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Tô Văn Đ, sinh năm: 1980

ĐKKHKT: Thôn P, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/3/2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Tô Văn Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị X và anh Tô Văn Đ.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Tô Văn Đ có 02 con chung là Tô Văn C, sinh ngày 18/5/2005 và Tô Văn H, sinh ngày 24/01/2012. Ly hôn,

anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung. Chị X và anh Đ không yêu cầu giải quyết nội dung cấp dưỡng nuôi con.

Chị X có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Tô Văn Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2021/0006823 ngày 07/3/2022. Trả lại cho chị Nguyễn Thị X 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Y, huyện N;
- Lưu hồ sơ 1, VP1, TH11.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Tình**